

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2017

**THÔNG BÁO
TỔ CHỨC HỌP ĐHDCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

Tập đoàn Dệt may Việt Nam (Vinatex) xin trân trọng thông báo về việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông (“ĐHDCĐ”) thường niên năm 2017 như sau:

Tên công ty : **TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM**

Mã chứng khoán : **VGT**

Loại chứng khoán : **Cổ phiếu phổ thông**

Mệnh giá : **10.000 đồng/cổ phiếu**

Ngày đăng ký cuối cùng : **14/06/2017**

1. Thời gian: **Thứ 5, ngày 29/06/2017, từ 7h30 – 12h**
2. Địa điểm: Phòng Pink Diamond - khu Hội Nghị Almaz, đường Hoa Phượng, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội.
3. Nội dung:
 - Báo cáo kết quả HĐKD năm 2016 và kế hoạch năm 2017
 - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2016
 - Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2016
 - Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2016
 - Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2017
 - Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2017
 - Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Vinatex
 - Bầu thay thế thành viên HĐQT/BKS (nếu có)
4. Đề việc tổ chức ĐHDCĐ được chu đáo, rất mong quý cổ đông đăng ký tham dự cho Tập đoàn. Thời gian đăng ký từ ngày **19/06/2017** đến **12 giờ** ngày **27/06/2017**.
5. Cổ đông đăng ký tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự ĐHDCĐ vui lòng đăng ký qua điện thoại, fax hoặc email tại:
Tập đoàn Dệt May Việt Nam (Vinatex)
Tầng 7 tòa nhà Sentinel Place – 41 A Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
ĐT: (04) 39386295 Fax: (04) 38262269 Email: qhcd@vinatex.com.vn
6. Hồ sơ đăng ký ủy quyền cho người khác tham dự Đại hội bao gồm: bản chính Giấy ủy quyền, bản sao giấy Chứng minh Nhân dân (CMND)/Thẻ căn cước công dân (CCCD) hoặc hộ chiếu của cổ đông và xuất trình CMND của người được ủy quyền. Mẫu giấy ủy quyền có thể tải từ website của Vinatex tại <http://www.vinatex.com.vn>
7. Tài liệu họp ĐHDCĐ được đăng tải trên website của Vinatex. Quý Cổ đông xem tại: <http://www.vinatex.com.vn>, mục Quan hệ cổ đông.

8. Cổ đông khi tham dự Đại hội vui lòng mang theo CMND/thẻ CCCD hoặc hộ chiếu (bản chính) và thư mời tham dự Đại hội. Trường hợp ủy quyền tham dự Đại hội, người được ủy quyền nộp đầy đủ hồ sơ đăng ký ủy quyền như mục (6).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, QLNV.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Trần Quang Nghị

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2017

**THƯ MỜI
THAM DỰ HỌP ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

Tập đoàn Dệt may Việt Nam (Vinatex) xin trân trọng kính mời Quý Cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông (“ĐHĐCĐ”) thường niên năm 2017 với chi tiết như sau:

Tên cổ đông:

Địa chỉ:

Số điện thoại:

Số ĐKSH (do Trung tâm lưu ký cấp):

Ngày:

- Thời gian: **Thứ 5 ngày 29/06/2017, từ 7h30 – 12h**
- Địa điểm: **Phòng Pink Diamond - khu Hội Nghị Almaz, đường Hoa Phượng, khu đô thị Vinhomes Riverside, phường Phúc Lợi, quận Long Biên, Hà Nội.**
- Nội dung:
 - Báo cáo kết quả HĐKD năm 2016 và kế hoạch năm 2017
 - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2016
 - Báo cáo của Ban Kiểm soát năm 2016
 - Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2016 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2016
 - Lựa chọn công ty kiểm toán năm 2017
 - Thù lao HĐQT và Ban kiểm soát năm 2017
 - Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Vinatex
 - Bầu thay thế thành viên HĐQT/BKS (nếu có)
- Để việc tổ chức ĐHĐCĐ được chu đáo, rất mong quý cổ đông đăng ký tham dự cho Tập đoàn. Thời gian đăng ký từ ngày **19/06/2017** đến **12 giờ** ngày **27/06/2017**. Cổ đông đăng ký tham dự hay ủy quyền cho người khác tham dự họp ĐHĐCĐ vui lòng đăng ký qua điện thoại, fax hoặc email tại:

Tập đoàn Dệt May Việt Nam (Vinatex)
Tầng 7 tòa nhà Sentinel Place – 41 A Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
ĐT: (04) 39386295 Fax: (04) 38262269 Email: qhcd@vinatex.com.vn
- Hồ sơ đăng ký ủy quyền cho người khác tham dự bao gồm: bản chính Giấy ủy quyền, bản sao giấy Chứng minh Nhân dân (CMND)/Thẻ căn cước công dân (CCCD) hoặc hộ chiếu của cổ đông và xuất trình bản gốc CMND/CCCD của người được ủy quyền. Mẫu giấy ủy quyền có thể tải từ website Vinatex tại www.vinatex.com.vn
- Tài liệu họp ĐHĐCĐ được đăng tải trên website của Vinatex. Quý Cổ đông có thể tải về tại: www.vinatex.com.vn, mục Quan hệ cổ đông.

7. Cô đồng khi tham dự đại hội vui lòng đem theo CMND/CCCD hoặc hộ chiếu (bản chính) và mang thư mời tham dự Đại hội để việc kiểm tra tư cách đại biểu tham dự được thực hiện nhanh chóng. Trường hợp ủy quyền tham dự, người được ủy quyền nộp đầy đủ hồ sơ đăng ký ủy quyền như mục (5).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, QLNV.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Trần Quang Nghị



TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM
CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2017

| TT | Nội dung | Người trình bày |
|----|--|---|
| 1 | Đón tiếp đại biểu, cổ đông, kiểm tra thủ tục, phát tài liệu. | Văn phòng, Ban Kiểm tra tư cách cổ đông. |
| 2 | Tuyên bố lý do, Giới thiệu đại biểu và thành phần tham dự Đại hội. | Bà Nguyễn Thu Hiền |
| 3 | Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội. | Bà Trần T Thu Thảo |
| 4 | Thông qua quy chế làm việc của Đại hội | Bà Nguyễn Thu Hiền |
| 5 | Thông qua thành phần Đoàn Chủ tịch | Bà Nguyễn Thu Hiền |
| 6 | Thông qua thành phần Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu, Chương trình Đại hội | Ông Trần Quang Nghị |
| 7 | Trình bày các báo cáo và tờ trình | |
| | 7.1 Video Báo cáo kết quả SXKD 2016 và kế hoạch 2017 | |
| | 7.2 Báo cáo của Hội đồng quản trị | Ông Trần Quang Nghị Ông Lê Tiến Trường |
| | 7.3 Báo cáo của Ban kiểm soát | Bà Nguyễn T Minh Hiền |
| | 7.4 Tờ trình Báo cáo kiểm toán 2016 7.5 Tờ trình phân phối lợi nhuận 2016 7.6 Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2017 7.7 Tờ trình thù lao HĐQT và Ban kiểm soát 2017 | Ông Phạm Văn Tân |
| | 7.8 Tờ trình Sửa đổi Điều lệ Vinatex | Ông Lê Khắc Hiệp |
| | 7.9 Tờ trình bầu thay thế thành viên HĐQT và Ban kiểm soát (nếu có) | Ông Lê Tiến Trường |
| 8 | Bầu cử Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát (nếu có) | Ban kiểm phiếu |
| 9 | Thảo luận của các Cổ đông | |
| 11 | Công bố kết quả bầu cử HĐQT và BKS (nếu có) | Ban kiểm phiếu |
| 12 | Biểu quyết thông qua: - Kết quả SXKD 2016 và Kế hoạch 2017 - Báo cáo Hội đồng quản trị - Báo cáo Ban kiểm soát - Báo cáo kiểm toán năm 2016 - Phương án phân phối lợi nhuận 2016 - Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC 2017 - Thù lao HĐQT và BKS năm 2017 - Sửa đổi Điều lệ Vinatex - Bầu thay thế thành viên HĐQT/BKS (nếu có) | Ông Lê Tiến Trường |
| 13 | Phát biểu tổng kết Đại hội của Chủ tịch Hội đồng quản trị | Ông Trần Quang Nghị |
| 14 | Thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội | Thư ký Đại hội |
| 15 | Bế mạc Đại hội | |

Hà nội, ngày 19 tháng 6 năm 2017.

**QUY CHẾ
TỔ CHỨC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017**

I. NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1: Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này được áp dụng cho việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Tập đoàn Dệt may Việt nam.

Điều 2: Đối tượng áp dụng

Quy chế này quy định cụ thể điều kiện tổ chức đại hội, quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia đại hội và thể thức tiến hành đại hội.

Điều 3: Tính hiệu lực

Cổ đông và các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Tập đoàn Dệt may Việt nam có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại Quy chế này.

II. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 4: Điều kiện tiến hành Đại hội

Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội ngày 14/6/2017.

III. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 5. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông là cá nhân, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức sở hữu cổ phần phổ thông của Tập đoàn Dệt may Việt nam (theo danh sách cổ đông của Công ty do Trung tâm Lưu ký chứng khoán chốt ngày 14/06/2017) hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản của cổ đông là cá nhân.

Điều 6. Quy định về Ủy quyền

6.1. Việc ủy quyền cho người đại diện dự họp Đại hội đồng cổ đông phải lập thành văn bản theo mẫu của công ty và phải có chữ ký theo quy định sau đây:

- Trường hợp cổ đông là cá nhân là người ủy quyền thì phải có chữ ký của cổ đông đó và người được ủy quyền dự họp;
- Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức là người ủy quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;
- Trong trường hợp khác thì phải có chữ ký của người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp.

6.2. Các trường hợp Giấy ủy quyền được lập thành văn bản không theo mẫu của Tập đoàn sẽ do Chủ tọa đại hội toàn quyền quyết định tính hợp lệ của Giấy ủy quyền đó.

6.3. Một người có thể làm đại diện theo ủy quyền cho một hoặc nhiều cổ đông.

6.4. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải nộp văn bản ủy quyền trước khi vào phòng họp.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự đại hội

7.1. Quyền của các cổ đông tham dự đại hội

- Được trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự họp đại hội bằng văn bản ủy quyền theo mẫu;
- Khi tham dự cuộc họp đại hội cổ đông thường niên, mỗi cổ đông/ đại diện cổ đông khi tới tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đều nhận được các phiếu biểu quyết có ghi số cổ phần tương ứng với số phiếu bầu của mình đối với các vấn đề thảo luận tại cuộc họp;
- Được quyền phát biểu, thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty;
- Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội;
- Được phát Báo cáo thường niên và các phiếu biểu quyết, phiếu bầu cử (nếu có);
- Cổ đông đến Đại hội đồng cổ đông muộn có quyền đăng ký ngay và sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội đó để cho cổ đông đăng ký và hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

7.2. Nghĩa vụ của các cổ đông phổ thông khi tham dự Đại hội.

- Tuân thủ đúng theo các quy định của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tập đoàn và quy chế này;
- Khi cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự đại hội phải hoàn thành các thủ tục đăng ký tham gia Đại hội với Ban tổ chức Đại hội và xuất trình các giấy tờ sau:
 - Thư mời tham dự đại hội (nếu có).
 - Giấy chứng minh nhân dân/Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu.
 - Giấy ủy quyền hợp lệ (trường hợp được ủy quyền tham dự đại hội).
- Nghiêm túc chấp hành nội quy tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông: ăn mặc chỉnh tề, không hút thuốc lá, không nói chuyện riêng, tắt chuông điện thoại. Tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội;
- Phát biểu và biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức và tôn trọng sự điều khiển Đại hội của Chủ tọa Đại hội;
- Việc ghi âm, ghi hình Đại hội phải được thông báo công khai và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội. Chịu sự kiểm tra an ninh và biện pháp an ninh hợp pháp, hợp lý khác.
- Tự túc về các chi phí để tham dự đại hội (phương tiện đi lại, ăn uống, nghỉ ngơi...).

Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội và Ban thư ký

8.1. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa Đại hội

- Cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ do Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa tiến hành điều khiển Đại hội;
- Quyết định của chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội đồng cổ đông sẽ mang tính phán quyết cao nhất;
- Chủ tọa Đại hội có thể tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội cổ đông một cách hợp lệ và có trật tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số tham dự;
- Chủ tọa có quyền không trả lời hoặc chỉ ghi nhận các ý kiến đóng góp của cổ đông nếu các nội dung đóng góp, kiến nghị nằm ngoài nội dung xin ý kiến đại hội;
- Chủ tọa chỉ định Ban thư ký Đại hội; Không cần lấy ý kiến của Đại hội, bất cứ lúc nào Chủ tọa Đại hội cổ đông cũng có thể trì hoãn Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với Luật doanh nghiệp và Điều lệ của Tập đoàn) và tại một địa điểm khác do Chủ tọa quyết định nếu nhận thấy rằng:
 - Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp.
 - Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ. Thời gian hoãn tối đa không quá ba ngày, kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

8.2. Quyền và nghĩa vụ của Ban thư ký Đại hội

- Ban thư ký Đại hội do Chủ tọa chỉ định.
- Ban thư ký có chức năng lập Biên bản đại hội và thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Chủ tọa.

Điều 9: Ban kiểm phiếu

- Ban kiểm phiếu bao gồm 01 trưởng ban và các thành viên do Chủ tọa đại hội đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua bằng hình thức giơ phiếu biểu quyết trực tiếp tại đại hội. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cổ đông của Tập đoàn.
- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cổ đông và tổ chức kiểm phiếu.
- Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lập biên bản kết quả kiểm phiếu và công bố trước Đại hội; giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tọa Đại hội.
- Mọi công việc kiểm tra, lập biên bản và công bố kết quả kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải làm trung thực, chính xác và phải chịu trách nhiệm về kết quả đó.

IV. TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10: Nội dung tiến hành Đại hội

Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung sau:

1. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2016 và kế hoạch năm 2017;
2. Báo cáo của Hội đồng Quản trị;

3. Báo cáo của Ban Kiểm soát;
4. Báo cáo tài chính năm 2016 và phương án phân phối lợi nhuận năm 2016;
5. Lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2017;
6. Chế độ thù lao cho Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát năm 2017;
7. Sửa đổi điều lệ Tập đoàn;
8. Thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT/BKS và bầu thay thế thành viên HĐQT và thành viên BKS (nếu có);
9. Quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông;
10. Quy chế Quy chế tổ chức họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2017;
11. Quy chế bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2017.

Điều 11: Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

Việc biểu quyết các vấn đề tại Đại hội tùy trường hợp sẽ được thực hiện theo các hình thức dưới đây:

11.1. Biểu quyết trực tiếp

Việc biểu quyết trực tiếp được áp dụng với các nội dung ghi tại Điều 10 (từ mục 1 đến mục 7) trên đây. Bằng cách giơ Phiếu biểu quyết màu trắng của mình lên theo sự điều khiển của Chủ tọa. Ban kiểm phiếu sẽ ghi lại số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến để công bố kết quả biểu quyết trước Đại hội.

11.2. Biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu:

Áp dụng với Mục 8 Điều 10 Quy chế này được bầu bằng phiếu bầu theo quy định tại Quy chế bầu cử

Điều 12: Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải giơ Phiếu biểu quyết và được sự chấp thuận của Chủ tọa Đại hội. Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền đến dự họp có thể đăng ký nội dung phát biểu tại Đại hội với Đoàn Chủ tịch qua thư ký Đại hội bằng phiếu đặt câu hỏi. Khi Chủ tọa chỉ định ai thì người đó phát biểu. Nội dung phát biểu cần ngắn gọn, và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản cuộc họp.

Điều 13: Thông qua quyết định tại Đại hội

- Các vấn đề của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội với tỷ lệ theo quy định trong Điều lệ của Tập đoàn và quy định của Luật Doanh Nghiệp;
- Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp thực hiện biểu quyết để đồng ý, không đồng ý hoặc có ý kiến đối với những vấn đề phải thông qua trong Đại hội theo quy định tại Điều 11 Quy chế này.

V. KẾT THÚC ĐẠI HỘI

Điều 14: Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào biên bản. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và được lưu giữ tại Tập đoàn.

Điều 15: Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ra Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề đã được Đại hội thông qua.
- Các cổ đông, thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Tổng giám đốc có quyền yêu cầu Toà án hoặc Trọng tài xem xét, huỷ bỏ một phần hoặc toàn bộ quyết định của ĐHĐCĐ phù hợp với quy định của Điều 147 Luật Doanh nghiệp.

VI. ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 16: Trường hợp tổ chức cuộc họp Đại hội cổ đông không thành công

- Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều Quy chế này, thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn ba mươi ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này, thì được triệu tập lần họp thứ ba trong thời hạn hai mươi ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự kiến khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội đồng cổ đông được tiến hành không phụ thuộc vào số cổ đông dự họp.

VII. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 17: Hiệu lực thi hành

Quy chế này bao gồm 17 điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Trần Quang Nghị

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ cuộc họp
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017**

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông ngày 14/06/2016;
- Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Tập đoàn Dệt May Việt Nam,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Tập đoàn Dệt May Việt Nam bao gồm các ông (bà) có tên sau đây:

1. Bà Trần Thị Thu Thảo – Phụ trách Ban QL Nguồn nhân lực: Trưởng Ban
2. Bà Nguyễn Thị Anh Thư - Phó ban QL Nguồn vốn: Thành viên
3. Bà Trần Tuyết Thanh – Chuyên viên ban QL Nguồn vốn: Thành viên
4. Bà Đặng Thanh Huyền – Chuyên viên ban QL Nguồn vốn: Thành viên
5. Bà Phạm Vân Hà - Chuyên viên Ban TCKT: Thành viên
6. Ông Đinh Phương Nam – Chuyên viên ban QLNNL: Thành viên

Điều 2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ kiểm tra danh sách, tiêu chuẩn, điều kiện của cổ đông/đại diện của cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Tập đoàn Dệt May Việt Nam theo đúng các quy định hiện hành của Luật doanh nghiệp, Điều lệ Tập đoàn Dệt May Việt Nam và Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên Tập đoàn năm 2017 để báo cáo Đại hội đồng cổ đông.

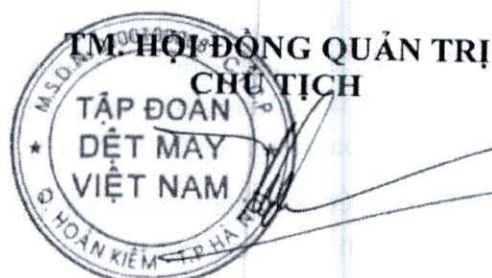
Nhiệm vụ cụ thể của các thành viên trong Ban do Trưởng ban phân công. Ban kiểm tra tư cách cổ đông tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Tổng Giám đốc Tập đoàn Dệt May Việt Nam, Trưởng Ban chuẩn bị tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Tập đoàn và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, QLNNL.



Trần Quang Nghị

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2017

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2016

1. Tình hình thị trường dệt may năm 2016

Năm 2016 là một năm khó khăn đối với ngành dệt may thế giới nói chung và ngành Dệt May Việt Nam nói riêng. Trong 6 tháng đầu năm, các quốc gia nhập khẩu chính là USA, EU, Nhật bản đều có tốc độ tăng trưởng nhập khẩu hàng hóa dệt may thấp. Cụ thể, nhập khẩu của thị trường USA giảm 3,4%, nhập khẩu của EU tăng nhẹ 2,1%, nhập khẩu của Nhật bản giảm 2,6%, nhập khẩu của Hàn Quốc giảm 2,1%. Sang đến nửa cuối năm 2016, hàng loạt tin tức như Brexit, Mỹ có tổng thống mới đã gây ảnh hưởng đến tình hình kinh tế thế giới nói chung, đồng thời ảnh hưởng tiêu cực đến dệt may. Kết quả, tổng cầu dệt may thế giới tiếp tục giảm so với 6 tháng đầu năm, đặc biệt tại các thị trường lớn như Mỹ giảm 4,8%, Nhật Bản giảm 1,7%, Hàn Quốc giảm 4%.

Ngoài các đặc điểm về thị trường, năm 2016 là năm dệt may Việt Nam có nhiều khó khăn riêng:

Thứ nhất, các quốc gia XK dệt may trong top 5 đều phá giá đồng tiền ở mức lớn (trên 10%), trong khi VND chỉ phá giá nhẹ 1%. Dẫn đến hàng hóa dệt may Việt Nam có xu thế đắt hơn các nước khác. Nhiều thời điểm một số mặt hàng chủ lực xuất khẩu của Việt Nam như sợi cotton không thể xuất được ra thị trường (đặc biệt là trong Quý 3-4/2016 do giá nguyên liệu tăng cao nhưng giá bán không điều chỉnh theo mức tăng của nguyên liệu).

Thứ hai, trong nửa đầu năm 2016, các quốc gia thuộc Top 5 về xuất khẩu dệt may (Trung Quốc, Ấn Độ, Bangladesh, Indonesia) đều nằm ngoài TPP và đều có chính sách trực tiếp để thu hút đơn hàng do lo ngại xu hướng dịch chuyển đơn hàng qua Việt Nam, cụ thể như giảm thuế nhập khẩu nguyên liệu (bông, xơ, hóa chất), miễn thuế GTGT dù mua nguyên liệu nội địa để sản xuất xuất khẩu, giảm thuế TNDN, không tăng lương tối thiểu.

Thứ ba, Việt Nam tiếp tục tăng lương tối thiểu 2016 (trên 12%), mức đóng góp tổng cộng cho các quỹ bảo hiểm, công đoàn lên tới 34,5% cao nhất trong nhóm các nước xuất khẩu dệt may.

Thứ tư, nhiều nhà đầu tư nước ngoài đầu tư sản xuất tại Việt Nam để đón đầu TPP đã có xu thế cắt giảm đơn hàng tại các đơn vị đối tác Việt Nam trước đây để chuyển về sản xuất tại nhà máy của mình. Theo đó, áp lực tìm kiếm khách hàng mới và đơn hàng thay thế tại các doanh nghiệp Việt Nam là rất lớn trong năm 2016.

Ngoài các yếu tố khách quan, bản thân ngành dệt may Việt Nam vẫn còn những hạn chế nội tại cần tập trung khắc phục:

Thứ nhất, việc chủ động trong thị trường và khách hàng chưa cao. Doanh nghiệp Việt Nam phổ biến vẫn ký hợp đồng thông qua các khách hàng cấp 2, chưa là đầu mối trực tiếp cho các khách hàng lớn.

Thứ hai, doanh nghiệp Việt Nam chưa xây dựng được “quyền lực của nhà sản xuất”, vẫn đang nằm ở thế dễ bị thay thế, chưa là sự lựa chọn ưu tiên cao nhất của các nhà đặt hàng.

Thứ ba, doanh nghiệp chưa có được giải pháp trọn gói cho khách hàng, nên không có quyền trong lựa chọn nhà cung cấp nguyên liệu, dẫn đến khó khăn kéo theo cho các nhà sản xuất vải trong nước.

Thứ tư, năng suất lao động, mô hình quản lý chưa theo kịp tốc độ giảm giá trên thị trường thế giới cũng như tốc độ tăng lương trong nước, dẫn đến hiệu quả khó được cải thiện. Đồng thời, liên kết doanh nghiệp trong nước vì lợi ích chung, xây dựng từng bước quyền lực nhà sản xuất lớn chưa hiệu quả.

Mặc dù vậy, ngành Dệt May Việt Nam vẫn cố gắng duy trì mức tăng trưởng xuất khẩu đạt 5,42% so với năm 2015, trong đó tỷ lệ xuất đi USA tăng 5,03%, EU tăng 5,78%, Nhật 4,9%. Đồng thời, nếu so sánh tương quan với các đối thủ cạnh tranh chính của Việt Nam như Trung Quốc, Ấn Độ, Bangladesh..., tốc độ tăng trưởng xuất khẩu dệt may của Việt Nam với mức tăng trưởng 5,42% là cao nhất trong nhóm các quốc gia xuất khẩu dệt may. Cụ thể, đối với Trung quốc, xuất khẩu dệt may giảm 4,2%, trong đó xuất đi USA giảm 7,9%, EU giảm 3%, Nhật giảm 1,1%, Hàn Quốc giảm 7,9%. Đối với Ấn độ, xuất khẩu dệt may giảm 4,7%, trong đó xuất đi USA giảm 0,8%, đi EU giảm 0,4%, Nhật chỉ tăng 1,6%, Hàn Quốc giảm 0,28%. Đối với Bangladesh, xuất khẩu dệt may tăng 4,9%, trong đó xuất USA giảm 2,95%, EU tăng 8,38%, Nhật tăng 18,5%, Hàn Quốc giảm 2,2%. Đối với Indonesia, xuất khẩu giảm 5,3%, xuất đi USA giảm 5,6%, EU giảm 4,4%, Nhật giảm 0,5%, Hàn Quốc tăng 9%. Với KNXK 28,23 tỷ USD, năm 2016 dệt may Việt Nam đứng thứ 4 thế giới về kim ngạch sau Trung Quốc khoảng 262 tỷ, Ấn Độ 35,4 tỷ USD, Bangladesh gần 34 tỷ USD.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Những ảnh hưởng bất lợi từ thị trường trên đã gây khó khăn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Vinatex và các đơn vị thành viên, những điểm yếu cố hữu của ngành Dệt May Việt Nam vẫn còn tồn tại ở các mức độ khác nhau trong nội bộ Vinatex và các đơn vị thành viên. Tuy nhiên, bằng rất nhiều giải pháp và nỗ lực trong quản trị điều hành, kết quả kinh doanh của Vinatex đều tăng so với cùng kỳ.

Kết quả sản xuất kinh doanh Công ty mẹ:

Đơn vị: Tỷ đồng

| STT | Chỉ tiêu | 2015 | KH 2016 | 2016 | So sánh | |
|-----|----------------|-------|---------|----------------|---------|---------|
| | | (1) | (2) | (3) | (3)/(1) | (3)/(2) |
| 1 | Tổng doanh thu | 869,3 | 1.406,9 | 1.299,9 | 149,5% | 92,3% |
| 2 | Tổng chi phí | 602,5 | 941,5 | 1.016,5 | | |

| STT | Chỉ tiêu | 2015 | KH 2016 | 2016 | So sánh | |
|-----|----------------------|-------|---------|--------------|---------|---------|
| | | (1) | (2) | (3) | (3)/(1) | (3)/(2) |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | 266,7 | 465,3 | 283,4 | 106,2% | 60,9% |
| 4 | Tỷ suất LNTT/VĐL | 5,3% | | 5,7% | 100,5% | |
| 5 | Tỷ lệ cổ tức | 5% | ≥6% | 5% | 100,0% | |

Kết quả kinh doanh hợp nhất Tập đoàn:

Đơn vị: Tỷ đồng

| STT | Chỉ tiêu | 2015 | 2016 | So sánh |
|-----|----------------------|----------|-----------------|---------|
| 1 | Tổng doanh thu | 15.864,3 | 16.029,2 | 101,0% |
| 2 | Tổng chi phí | 15.218,3 | 15.345,7 | 100,8% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | 645,9 | 683,5 | 105,8% |
| 4 | Tỷ suất LNTT/ VCSH | 8,8% | 9,0% | 102,4% |

3. Tình hình tài chính

Một số chỉ tiêu tài chính của Tập đoàn trong năm 2016 như sau:

| Chỉ tiêu | Năm 2015 | Năm 2016 | So sánh |
|---|----------|----------|---------|
| I. Chỉ tiêu thanh khoản | | | |
| 1. Hệ số thanh toán ngắn hạn | 1,39 | 1,34 | 96,5% |
| 2. Hệ số thanh toán nhanh | 0,94 | 0,88 | 93,2% |
| II. Chỉ tiêu hoạt động | | | |
| 1. Hiệu suất sử dụng tài sản | 0,81 | 0,78 | 96,7% |
| 2. Hệ số luân chuyển hàng tồn kho | 4,4 | 4,3 | 97,3% |
| 3. Hệ số luân chuyển các khoản phải thu | 3,89 | 3,92 | 100,8% |
| 4. Vòng quay Vốn lưu động | 1,6 | 1,7 | 105,1% |
| III. Khả năng tự chủ tài chính | | | |
| 1. Hệ số nợ phải trả/ Tổng tài sản | 0,61 | 0,62 | 101,2% |
| 2. Hệ số Nợ ngắn hạn / Vốn chủ sở hữu | 0,94 | 0,91 | 97,0% |
| 3. Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu | 1,57 | 1,61 | 102,9% |
| IV. Hệ số khả năng sinh lời | | | |
| 1. ROA | 2,91% | 2,93% | 100,6% |
| 2. ROE | 7,93% | 7,79% | 98,3% |

4. Tình hình đầu tư

Năm 2016, toàn Tập đoàn triển khai thực hiện 57 dự án đầu tư (do công ty mẹ và các đơn vị thành viên làm chủ đầu tư) bao gồm các dự án chuyển tiếp từ 2015 và khởi công mới trong năm 2016.

- Tổng mức đầu tư (TMĐT) toàn Tập đoàn là 6.929,3 tỷ đồng. Trong đó, chia làm 5 lĩnh vực đầu tư:
 - Lĩnh vực Sợi có 10 dự án với TMĐT là 2.073 tỷ đồng;
 - Lĩnh vực Dệt nhuộm có 9 dự án với TMĐT là 1.399,5 đồng;
 - Lĩnh vực May có 13 dự án với TMĐT là 1.225,8 tỷ đồng;
 - Lĩnh vực nâng cấp, sửa chữa, thay thế máy móc thiết bị có 7 dự án với TMĐT là 277,2 tỷ đồng;
 - Lĩnh vực di dời có 1 dự án là di dời Tổng Công ty Dệt May Nam Định với tổng mức đầu tư là 711,6 tỷ đồng thực hiện theo Quyết định số 5161/QĐ-BCT ngày 30/12/2016 của Bộ Công Thương;
 - Lĩnh vực Khác (xây dựng, nâng cấp văn phòng, nhà xưởng; xử lý nước thải; các dự án khối viện trường...) có 18 dự án với tổng mức đầu tư là 1.242,2 tỷ đồng.
- Số lượng các dự án toàn Tập đoàn thực hiện chia theo nhóm:
 - Không có dự án nào thuộc nhóm A (Tổng mức đầu tư trên 1000 tỷ đồng);
 - 28 dự án nhóm B (Tổng mức đầu tư trên 60 tỷ và nhỏ hơn 1000 tỷ đồng) trong đó có 14 DA chuyển tiếp; 12 DA hoàn thành; 2 DA khởi công mới;
 - 29 dự án nhóm C (Tổng mức đầu tư dưới 60 tỷ đồng) trong đó có 6 DA chuyển tiếp; 11 DA hoàn thành; 12 DA khởi công mới;
- Kế hoạch giải ngân năm 2016 của toàn Tập đoàn là 2.966,2 tỷ đồng, ước thực hiện giải ngân năm 2016 là 2.360,5 tỷ đồng (đạt 80%/ KH)
- **Năng lực SX tăng thêm do đầu tư năm 2016** của toàn Tập đoàn như sau:
 - Sợi: tăng 5.409 tấn sợi (*chi số bq Ne30*)
 - Vải dệt kim tăng 89 tấn
 - Vải dệt thoi: tăng 781 ngàn mét vuông
 - May: tăng 12,7 triệu sản phẩm

4.1. Tình hình thực hiện dự án do công ty mẹ làm chủ đầu tư:

Năm 2016, công ty mẹ - Tập đoàn Dệt may Việt Nam làm chủ đầu tư đã triển khai thực hiện 08 dự án đầu tư bao gồm các dự án chuyển tiếp từ năm 2015 và khởi công mới, đã đưa vào vận hành sản xuất 07 dự án.

- **Các dự án hoàn thành và đưa vào vận hành sản xuất:**

- **DA Nhà máy Sợi Nam Định** được đặt tại Khu CN Hòa Xá, Nam Định với qui mô 2,1 vạn cọc, sản lượng thiết kế là 4.770 tấn sợi/ năm, tổng mức đầu tư 303,2 tỷ đồng, với qui mô 240 lao động. Dự án đã hoàn thành và đưa vào sản xuất chính thức cuối tháng 6/2016.
- **DA Nhà máy Sợi Phú Cường** đặt tại Cụm CN Phú Cường, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai với qui mô 3 vạn cọc, sản lượng thiết kế là 5.200 tấn sợi/ năm, tổng mức đầu tư 464 tỷ đồng, với qui mô 200 lao động, Dự án đã hoàn thành và đưa vào sản xuất chính thức từ tháng 9/2016.
- **DA Nhà máy May Cần Thơ** được đặt tại huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ với qui mô 29 chuyên may, sản lượng thiết kế 6.5 triệu sản phẩm/ năm, tổng mức đầu tư 111,5 tỷ đồng, với qui mô 1.500 lao động, vận hành sản xuất từ tháng 04/2016.
- **DA Nhà máy May Bạc Liêu** được đặt tại Khu CN Trà Kha, Tp. Bạc Liêu, tỉnh Bạc Liêu với qui mô 25 chuyên may, sản lượng thiết kế là 6 triệu sản phẩm/ năm, tổng mức đầu tư 107,5 tỷ đồng, với qui mô 1400 lao động, đã hoàn thành và đưa vào vận hành sản xuất từ tháng 6/2016.
- **DA Nhà máy May Quảng Bình** được đặt tại Khu CN Cam Liên, huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình với qui mô 20 chuyên may, sản lượng thiết kế là 3,6 triệu sản phẩm/ năm, tổng mức đầu tư 118,5 tỷ đồng, với qui mô 1000 lao động, đã hoàn thành, bàn giao đưa vào vận hành sản xuất từ tháng 6/2016.
- **DA NM SX vải Yarndyed phía Nam** được đặt tại Khu CN Xuyên Á, tỉnh Long An với sản lượng thiết kế là 10 triệu mét vuông/ năm, tổng mức đầu tư 403 tỷ đồng, với qui mô 270 lao động, đã hoàn thành & đưa vào vận hành sản xuất từ tháng 12/2015.
- **DA Nhà máy May Tuyên Quang** được đặt tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang với qui mô 14 chuyên may veston, sản lượng thiết kế 2,7 triệu sản phẩm/năm, tổng mức đầu tư 202,9 tỷ đồng, với qui mô 1218 lao động, đã hoàn thành và đưa vào khai thác vận hành sản xuất từ giữa tháng 10/2016.

- ***Các dự án đang triển khai thực hiện:***

DA Nhà máy May Quế Sơn đặt tại huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam với qui mô 20 chuyên may, sản lượng thiết kế 7,4 triệu sản phẩm/ năm, tổng mức đầu tư 134,4 tỷ đồng, với qui mô 1.200 lao động, đang trong giai đoạn hoàn thiện dự án. Đây là dự án đầu tiên được định hướng từ thiết kế, xây dựng và vận hành theo hướng sử dụng tài nguyên hiệu quả, đảm bảo tiện nghi cho người sử dụng, giảm tác động đến môi trường đáp ứng yêu cầu Chứng nhận công trình xanh LEED của Hội đồng Công trình xanh Hoa Kỳ (USGBC). Dự kiến sẽ vận hành khai thác từ tháng 6/2017.

4.2. Tình hình thực hiện dự án của một số đơn vị thành viên:

- **Các dự án của Công ty TNHH MTV Dệt Kim Đông Xuân**

- Dự án Đầu tư xây dựng Xí nghiệp may số 2 thuộc dự án Nhà máy May sản phẩm dệt kim chất lượng cao đặt tại huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên với qui mô 10,6 triệu sản phẩm/năm. Dự án hoàn thành trong tháng 12/2016.
- Dự án Đầu tư nhà máy sản xuất vải dệt kim công suất 3000 tấn vải /năm tại khu công nghiệp phố nổi B - Hưng Yên chia làm 2 giai đoạn, mỗi giai đoạn công suất 1500 tấn vải/ năm. Dự án đang trong quá trình thực hiện và dự kiến Q4/2017 hoàn thành.
- Dự án Nâng cấp hệ thống xử lý nước thải công suất 1800m³/ngày đêm tại 524 Minh khai - Hai Bà Trưng - Hà Nội. Dự kiến Q2/2017 hoàn thành dự án.
- Dự án Đầu tư bổ sung 02 máy dệt kim chất lượng cao, đường kính Ø 30 cấp kim 28 tại địa điểm 524 Minh Khai, HN. Tháng 3/2017 dự án chính thức đi vào hoạt động sản xuất.
- **Các dự án của TCT CP Dệt may Hà Nội**
 - Dự án đầu tư NM Sợi Đồng Văn 1 tại Khu CN Đồng Văn 2, tỉnh Hà Nam với qui mô 3 vạn cọc sợi, công suất thiết kế 5500 tấn sợi/ năm. Dự án đã đưa vào vận hành SX từ tháng 1/2017.
 - Dự án đầu tư NM May Dệt kim Nam Đàn – NM May số 2 tại huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An, qui mô 28 chuyên may, công suất thiết kế 5,4 triệu sản phẩm/ năm. Đã hoàn thành, đưa vào hoạt động sản xuất từ tháng 4/2016.
- **Các dự án của công ty TNHH MTV Dệt 8/3**
 - Dự án đầu tư NM kéo sợi 2 vạn cọc tại Yên Mỹ, Hưng Yên với tổng mức đầu tư 218,9 tỷ đã đi vào vận hành và sản xuất ổn định được 1 năm, đang tiến hành quyết toán DA.
- **Các dự án của Tổng Công ty CP Phong Phú**
 - Dự án đầu tư nhà máy Dệt vải Denim tại Nha Trang với tổng mức đầu tư 698 tỷ đồng. Dự án vận hành thử đồng bộ dây chuyền vào tháng 4/2017.
 - Dự án đầu tư 5 máy Dệt khí với tổng mức đầu tư 12,2 tỷ đồng đã hoàn thành tháng 6/2016
 - Dự án đầu tư 27 máy Dệt khăn với tổng mức đầu tư 72,6 tỷ đồng đang chạy thử máy và nghiệm thu vào tháng 4/2017.
- **Các dự án của Tổng Công ty CP Dệt May Hòa Thọ**
 - Dự án đầu tư xây dựng nhà máy Sợi tại Thăng Bình, Quảng Nam với tổng mức đầu tư 305 tỷ đồng. Giai đoạn 1 đã hoàn thiện và đi vào hoạt động chính thức từ tháng 1/2017, công suất thiết kế là 14.400 cọc sợi, sản lượng thiết kế là 3.000 tấn/năm.

- Dự án xây dựng mở rộng nhà máy may tại Điện Bàn, Quảng Nam với tổng mức đầu tư 52,2 tỷ đồng. Dự án đã hoàn thành và đi vào hoạt động chính thức từ tháng 9/2016.
- Dự án đầu tư xây dựng xưởng may thời trang với tổng mức đầu tư 28,6 tỷ đồng. Dự án đã hoàn thành và đi vào hoạt động chính thức từ tháng 6/2016.
- **Các dự án của Công ty CP Dệt May Huế**
 - Dự án đầu tư bổ sung nâng cấp thiết bị NM sợi năm 2015 với tổng mức đầu tư 122 tỷ đồng. Dự án đã hoàn thành và đi vào hoạt động chính thức từ tháng 11/2016
 - Dự án đầu tư bổ sung thiết bị Dệt Nhuộm năm 2014 kéo dài năm 2015 với tổng mức đầu tư 29 tỷ đồng. Dự án đã hoàn thành.
 - Dự án đầu tư mở rộng và bổ sung thiết bị nhà máy Dệt nhuộm năm 2016 với tổng mức đầu tư 38,5 tỷ đồng. Dự án đã hoàn thành vào tháng 11/2016.

5. Công tác quản trị doanh nghiệp

5.1. Công tác tái cơ cấu, quản trị Tập đoàn

Nhằm kiện toàn bộ máy tổ chức, tăng cường năng lực quản lý toàn Tập đoàn về quản trị tài chính - đầu tư - rủi ro và kiểm soát, nâng cao năng lực chuyên môn cho đội ngũ nhân sự của Tập đoàn, ứng dụng công nghệ trong quản lý điều hành... năm 2016 Tập đoàn đã phối hợp với Công ty TNHH E&Y Việt Nam để triển khai dự án “Tur vấn nâng cao năng lực quản lý và quản trị doanh nghiệp”.

Các mục tiêu cụ thể của dự án gồm: (1) xác nhận, rà soát và cập nhật kế hoạch chiến lược của Tập đoàn, (2) hoàn thiện mô hình quản trị và cơ cấu tổ chức, (3) hoàn thiện mô hình quản trị tài chính, chuẩn hóa cơ cấu tổ chức và các quy chế quản trị tài chính, (4) phát triển hệ thống công cụ hỗ trợ quản trị tài chính và hiệu quả hoạt động, (5) phát triển và hoàn thiện chức năng kiểm toán, kiểm soát nội bộ và quản trị rủi ro, (6) đánh giá nhu cầu và xây dựng kế hoạch đào tạo nhằm nâng cao năng lực nhân sự.

Dự án được khởi động từ tháng 08/2016 và trong năm 2016 dự án đã hoàn thành giai đoạn khởi động, bắt đầu đi vào khảo sát, đánh giá hiện trạng công tác quản lý và quản trị tại Tập đoàn.

5.2. Quản trị điều hành sản xuất kinh doanh

Theo định hướng tập trung cho ngành nghề cốt lõi, trong năm 2016 Tập đoàn tiếp tục thực hiện thoái vốn tại các đơn vị ngoài ngành, đơn vị nhỏ, kinh doanh không hiệu quả; tổ chức sắp xếp các đơn vị thành viên, các dự án đầu tư mới theo chuỗi cung ứng dệt may nhằm từng bước dịch chuyển phương thức sản xuất từ CM lên FOB và ODM.

Cử đội ngũ nhân sự chủ chốt, chịu trách nhiệm vận hành các nhà máy mới đầu tư tham gia vào dự án ngay từ đầu và tiến hành thành lập chi nhánh để tổ chức sản xuất kinh doanh bám sát theo chỉ đạo của Công ty mẹ Tập đoàn.

Chi đạo các đơn vị thành viên là công ty đại chúng đẩy nhanh tiến độ đưa cổ phiếu lên giao dịch trên thị trường chứng khoán nhằm công khai, minh bạch thông tin về hoạt động, từng bước hoàn thiện mô hình quản trị doanh nghiệp.

5.3. Quản trị tài chính

Tập đoàn và Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam đang triển khai xây dựng một mô hình chức năng tài chính hiện đại, hiệu quả, vận hành an toàn, minh bạch và đạt yêu cầu của công ty niêm yết, cụ thể:

- Chuyển đổi theo hướng hỗ trợ và trực tiếp tham gia trong quá trình ra các quyết định kinh doanh bằng việc dựa trên các cơ sở dữ liệu nguồn lực hiện có, các định mức và giả định nhằm đưa ra các kịch bản cho các phương án kinh doanh;
- Xây dựng một môi trường tài chính bằng việc không ngừng liên kết hoạt động tài chính trong toàn tập đoàn hợp tác với các định chế tài chính, tổ chức tín dụng trong và ngoài nước để thu hút các nguồn vốn cho việc đầu tư và đầu tư phát triển;
- Tiến tới chuyên môn hoá các trung tâm dịch vụ chia sẻ trong Tập đoàn để đảm bảo tính đồng nhất, nhất quán nhằm xây dựng một cơ sở dữ liệu phân tích tin cậy trong quá trình ra quyết định đảm bảo tốc độ và độ chính xác cao.

Với mục tiêu đó, Tập đoàn và đơn vị tư vấn đang dần hoàn thiện: (1) mô hình chức năng tài chính; (2) các phương án tối ưu nhằm tăng cường giám sát hoạt động tài chính toàn bộ Tập đoàn; (3) cẩm nang và các quy trình nghiệp vụ; (4) các phương án tối ưu hóa dòng tiền của toàn Tập đoàn.

5.4. Quản trị nguồn nhân lực

Trọng tâm của quản trị nguồn nhân lực trong năm 2016 là công tác chuẩn bị nhân sự cho giai đoạn vận hành thương mại các dự án đầu tư của công ty mẹ Tập đoàn. Cụ thể trong năm 2016, công ty mẹ Tập đoàn đã tuyển dụng và đào tạo 2.595 lao động trong đó có 1.853 công nhân, 662 cán bộ quản lý sản xuất, 80 cán bộ chuyên môn. Chất lượng tuyển dụng - đào tạo tại các dự án được thực hiện bài bản và có kết quả tốt hơn so với giai đoạn 2014-2015.

Tuy nhiên, việc chuẩn bị nhân sự cho các nhà máy cũng gặp nhiều khó khăn. Các dự án tại địa phương có cạnh tranh lao động cao (Sợi Nam Định), khó tuyển dụng do cung lao động thấp, lao động nhà máy sợi phải làm việc 3 ca nên không tạo được sức hấp dẫn đối với lao động. Các dự án đầu tư tại các vùng xa, cung lao động dồi dào hơn, tuy nhiên ý thức, thái độ, tác phong của lao động chưa cao. Theo đó, ngoài đào tạo tay nghề cho lao động, Tập đoàn cũng rất chú trọng đến việc đào tạo, uốn nắn ý thức, đạo đức và kỷ luật lao động; cải thiện môi trường cảnh quan, điều kiện làm việc và thu nhập cho người lao động.

5.5. Quản trị rủi ro

Quan điểm quản trị rủi ro

Ngay từ khi Tập đoàn hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần, Hội đồng quản trị và Cơ quan điều hành đã thống nhất quan điểm:

- Luôn coi công tác quản trị rủi ro là trọng tâm, là yếu tố cung cấp sự đảm bảo hợp lý cho việc thực hiện các mục tiêu của Tập đoàn.
- Quản trị rủi ro không phải là giảm thiểu rủi ro mà cần phân tích đầy đủ rủi ro, tối ưu hóa tương quan giữa rủi ro và cơ hội, phải biết chấp nhận rủi ro ở mức độ hợp lý (trong giới hạn cho phép của Tập đoàn).
- Quản trị rủi ro chỉ mang lại hiệu quả khi nó được thực thi xuyên suốt ở tất cả các lĩnh vực, ở tất cả các cấp độ nhân viên và phải được thực hiện bởi những nhân sự có chuyên môn, được hỗ trợ về phương pháp, kỹ thuật nhận diện, đánh giá rủi ro đa dạng và phù hợp với từng lĩnh vực khác nhau.
- Quản trị rủi ro phải luôn được cải tiến liên tục, đáp ứng được các yêu cầu của các chuẩn mực liên quan, luôn phù hợp và đáp ứng mọi sự thay đổi mà Tập đoàn phải đối mặt.

Phương hướng hoàn thiện quản trị rủi ro

Đối với quản trị rủi ro, Tập đoàn sẽ luôn cải tiến liên tục nhằm theo kịp các phương pháp tiếp cận tiên tiến của các doanh nghiệp cùng ngành trong khu vực và thế giới, phát huy sự phù hợp của hệ thống và tích hợp chúng vào hệ thống của Tập đoàn. Theo đó, Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam đang hỗ trợ Tập đoàn rà soát, cải tiến và triển khai khung quản trị rủi ro doanh nghiệp tại Công ty mẹ Tập đoàn, bao gồm các quy định về cơ cấu giám sát và quản trị rủi ro; vai trò của các bên liên quan trong quy trình quản trị rủi ro; quy trình xác định, đánh giá, báo cáo và quản lý các rủi ro; các tiêu chí và mẫu biểu tiêu chuẩn để xác định, đánh giá, báo cáo và quản lý rủi ro, danh mục các rủi ro chính.

**TM. CƠ QUAN ĐIỀU HÀNH
TỔNG GIÁM ĐỐC**

(đã ký)

Lê Tiến Trường

Hà Nội, ngày 19 tháng 6 năm 2017

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2016

1. Tình hình hoạt động của HĐQT năm 2016

| STT | Thành viên HĐQT | Chức vụ | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp |
|-----|---------------------|-----------------|--------------------------|-------------------|-------------------------|
| 1 | Ông Trần Quang Nghị | Chủ tịch HĐQT | 9/9 | 100% | |
| 2 | Ông Lê Tiến Trường | TV HĐQT, TGD | 9/9 | 100% | |
| 3 | Ông Đặng Vũ Hùng | TV HĐQT, PTGD | 9/9 | 100% | |
| 4 | Ông Phạm Phú Cường | TV HĐQT, PTGD | 9/9 | 100% | |
| 5 | Ông Lê Khắc Hiệp | TV HĐQT | 8/9 | 89% | Đi công tác |
| 6 | Ông Lê Đình Ngọc | TV HĐQT độc lập | 9/9 | 100% | |
| 7 | Ông Don Di Lam | TV HĐQT độc lập | 7/9 | 78% | Đi công tác |

Trong năm 2016, HĐQT đã thực hiện đúng Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tập đoàn, đã thực hiện 9 Phiên họp HĐQT; ban hành 38 Nghị quyết để định hướng, giao nhiệm vụ và chỉ đạo Cơ quan Điều hành nhằm thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông năm 2016, trong đó có một số nội dung chính như sau:

- Tái cơ cấu doanh nghiệp Tập đoàn theo hướng tinh gọn, hiệu quả.
- Đẩy mạnh đầu tư phát triển theo chiều sâu, kết nối chung về thị trường doanh nghiệp.
- Thay đổi phương thức sản xuất kinh doanh, tạo giá trị gia tăng cao hơn cho sản phẩm dệt may.

2. Hoạt động giám sát Tổng Giám đốc

Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Tổng Giám đốc được thể hiện như sau:

- Tăng cường sự chỉ đạo, giám sát và hậu kiểm với Tổng Giám đốc về tình hình thực hiện, triển khai các Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông, Nghị quyết Hội đồng quản trị và có những điều chỉnh kịp thời khi xảy ra vướng mắc.

- Tăng cường động lực, lấy kết quả làm thước đo năng lực và trách nhiệm của toàn hệ thống theo phương châm “Quản trị chặt chẽ, tăng tốc đầu tư, phát triển thị trường, tăng cường nhân lực”.
- Duy trì chế độ báo cáo và đánh giá hàng tháng của Tổng Giám đốc về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh các đơn vị mà Tập đoàn có vốn, Công ty mẹ Tập đoàn đồng thời đề xuất các giải pháp quản lý để tăng cường hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Chỉ đạo Tổng Giám đốc kiện toàn, nâng cao chất lượng bộ máy nhân sự Cơ quan điều hành, Ban chức năng Tập đoàn, Người đại diện vốn tại đơn vị thành viên trong các vấn đề về quản trị tài chính, đầu tư, kiểm soát rủi ro,..

Kết quả giám sát:

Theo đánh giá của HĐQT, Tổng giám đốc và Cơ quan điều hành đã có nhiều nỗ lực trong hoạt động kinh doanh; triển khai các quyết nghị của Đại hội đồng Cổ đông và của Hội đồng quản trị một cách cẩn trọng trong sự tuân thủ các quy định hiện hành của pháp luật và quy chế hoạt động của Tập đoàn.

3. Đánh giá kết quả hoạt động của Tập đoàn

Năm 2016 thế giới xảy ra nhiều biến động về kinh tế, chính trị như sự kiện Brexit, Mỹ có tân Tổng thống và tuyên bố chính thức về việc rút khỏi hiệp định TPP đã gây ảnh hưởng không nhỏ đến ngành Dệt May Việt Nam. Ngoài ra, các quốc gia cạnh tranh xuất khẩu dệt may với Việt Nam như: Trung Quốc, Ấn Độ, Bangladesh, Indonesia, Myanmar đưa ra các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp dệt may (ưu đãi thuế, phá giá đồng nội tệ,...) nhằm thu hút đơn hàng, gây nhiều khó khăn cho doanh nghiệp dệt may Việt Nam.

Tuy gặp nhiều khó khăn, song nhờ chủ động sáng tạo trong quản lý điều hành, cùng với sự đoàn kết và nỗ lực phấn đấu của tập thể người lao động, kết quả sản xuất kinh doanh của Tập đoàn Dệt may Việt Nam năm 2016 đều tăng trưởng so năm 2015, cụ thể:

| STT | Chỉ tiêu | Đơn vị tính | Thực hiện năm 2015 | Thực hiện năm 2016 | So sánh 2016/2015 |
|-----|---|-------------|--------------------|--------------------|-------------------|
| 1 | Giá trị SXCN (theo giá thực tế) | Tỷ đồng | 36.512 | 38.124 | 104% |
| 2 | KN xuất khẩu (Tính đủ) | Tr. USD | 2.394 | 2.497 | 104% |
| 3 | KN nhập khẩu (Tính đủ) | Tr. USD | 1.139 | 1.148 | 101% |
| 4 | Doanh thu (ko VAT) | Tỷ đồng | 39.456 | 41.146 | 104% |
| 5 | Lợi nhuận trước thuế của các đơn vị Tập đoàn có vốn | Tỷ đồng | 1.348 | 1.424 | 106% |

(Kết quả SXKD hợp cộng từ các đơn vị Tập đoàn có vốn góp)

4. Kế hoạch, định hướng 2017 của HĐQT

4.1. Cơ hội và thách thức năm 2017

Cơ hội:

Mặc dù còn tồn tại nhiều bất ổn từ sự nổi lên của chủ nghĩa bảo hộ và nguy cơ trả đũa thương mại nhưng nhiều tổ chức kinh tế thế giới đánh giá kinh tế toàn cầu sẽ dần hồi phục trong năm 2017, có thể đạt tăng trưởng 2-3%, nhu cầu dệt may thế giới phục hồi nhẹ (khoảng 0,5% - theo Euler Hermes) nhờ khả năng phục hồi từ thị trường Mỹ và Trung Quốc. Bên cạnh đó, trong năm 2017, Mỹ có thể sẽ điều chỉnh tăng mức thuế nhập khẩu đối với các mặt hàng từ Trung Quốc, bao gồm cả hàng dệt may sẽ tạo ra những tín hiệu tích cực đối với xuất khẩu dệt may Việt Nam như tăng thị phần tại thị trường Mỹ, dịch chuyển sản xuất từ Trung Quốc sang Việt Nam.

Hiệp định EVFTA chưa có hiệu lực trong năm 2017 song đây lại là cơ hội để các doanh nghiệp dệt may Việt Nam và Vinatex có bước chạy đà tốt hơn nhằm cải thiện thị phần tại Châu Âu trong năm 2018 và các năm tiếp theo.

Ở trong nước, mặc dù nhiều khó khăn chưa được khắc phục nhưng với những quyết tâm, nỗ lực của Chính phủ trong việc tháo gỡ rào cản cho doanh nghiệp phần nào đã tạo niềm tin trong cộng đồng doanh nghiệp. Theo đó, nhiều chuyên gia nhận định kinh tế trong nước 2017 tiếp tục ổn định, tỷ giá được điều chỉnh linh hoạt hơn so 2016 (dự báo đồng nội tệ 2017 mất giá khoảng 2-3%), phần nào hỗ trợ cho hoạt động xuất khẩu của doanh nghiệp.

Thách thức:

Với hiện trạng ngành và điều kiện thị trường, ngành Dệt May Việt Nam ngày càng đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, cụ thể:

- **Cạnh tranh đơn hàng ngày càng gay gắt** do các doanh nghiệp Việt Nam chưa có khả năng cung cấp các giải pháp trọn gói và gặp nhiều khó khăn trong việc đáp ứng các điều kiện giao hàng của các nhà nhập khẩu; các quốc gia cạnh tranh xuất khẩu dệt may lớn như Trung Quốc, Ấn Độ, Bangladesh, Indonesia tiếp tục thu hút đơn hàng nhờ các chính sách hỗ trợ về thuế, tỷ giá... trong khi các trợ lực được kỳ vọng hỗ trợ cho xuất khẩu như các Hiệp định EVFTA, TPP đều chưa có hiệu lực trong năm 2017.
- **Chi phí đầu vào tăng cao** (đặc biệt là chi phí tiền lương, bảo hiểm và chi phí vận chuyển và chi phí điện), giá bán đầu ra liên tục bị khách hàng yêu cầu giảm giá.
- Ngành Dệt May Việt Nam vẫn đang **thiếu hụt nguồn nhân lực có trình độ kỹ thuật cao**, vận hành được máy móc thiết bị hiện đại, đặc biệt là ở khâu Dệt nhuộm.

4.2. Định hướng phát triển năm 2017

Để đạt được các mục tiêu chiến lược, Vinatex cần thực hiện đồng bộ và hiệu quả nhiều giải pháp để tạo ra sự khác biệt, đột phá về kim ngạch xuất khẩu, mang lại giá trị thặng dư thương mại lớn:

- Nâng cao năng lực quản lý và quản trị doanh nghiệp theo hướng chuyên nghiệp, hiện đại, hướng tới một Tập đoàn quy mô khu vực và quốc tế.
- Đẩy mạnh công tác tìm kiếm khách hàng, mở rộng tìm kiếm và phát triển thị trường mới như các nước khối Đông Âu, tận dụng ưu thế từ các FTAs đã có hiệu lực VN- Korea, Liên minh kinh tế Á - Âu,..
- Đầu tư hiệu quả, tăng năng suất, giảm chi phí, nâng cao năng lực hiện có chuỗi cung ứng hoàn tất Sợi - Dệt - Nhuộm - May.
- Quản lý và đầu tư tài chính thông minh, xem xét thoái vốn tại những đơn vị yếu kém, sử dụng vốn chưa hiệu quả.
- Nâng cao chất lượng đội ngũ CBCNV Tập đoàn, đủ về lượng, tinh về chất, đáp ứng những điều kiện mới đặt ra đối với cuộc cách mạng Công nghiệp 4.0. Sớm phát hiện cán bộ có năng lực để bồi dưỡng, bổ nhiệm, đề bạt vào các vị trí chủ chốt.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

(đã ký)

Trần Quang Nghị

Hà Nội, ngày 12 tháng 5 năm 2017

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2016

1. Hoạt động đã triển khai năm 2016

Ban Kiểm soát có 5 thành viên, trong đó có 3 thành viên chuyên trách, 2 thành viên kiêm nhiệm, hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam, Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát, kế hoạch hoạt động và nhiệm vụ được phân công cho từng thành viên Ban kiểm soát.

Phương thức hoạt động: Chủ động kiểm tra giám sát, phối hợp, trao đổi với HĐQT, Cơ quan Điều hành, các Ban chức năng, Ban Kiểm soát nội bộ, Người đại diện vốn, các Ban Kiểm soát của các đơn vị để thực hiện chức năng nhiệm vụ, nắm bắt thường xuyên, cảnh báo kịp thời hạn chế rủi ro xảy ra.

Trong năm 2016 Ban Kiểm soát đã thực hiện các công tác sau:

- Công tác giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Cơ quan điều hành.
- Công tác giám sát kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Công tác giám sát Báo cáo tài chính.

Kết quả giám sát:

1.1 Về việc giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị và Cơ quan điều hành:

a. Hoạt động giám sát của BKS đối với Hội đồng quản trị

- Qua kiểm tra giám sát, BKS nhận thấy hoạt động của HĐQT về tổ chức các cuộc họp, ban hành các Nghị quyết đều tuân thủ theo đúng pháp luật và Điều lệ Tập đoàn, đã thực hiện 9 Phiên họp HĐQT; Ban hành 38 Nghị quyết định hướng, giao nhiệm vụ và chỉ đạo Cơ quan điều hành nhằm thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2016.
- HĐQT đã tạo điều kiện để Cơ quan điều hành thực hiện các mục tiêu đề ra.
- HĐQT thực hiện việc giám sát hoạt động của Cơ quan điều hành qua việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT, các báo cáo thường kỳ, thường niên của Cơ quan điều hành và các báo cáo trong các phiên họp của HĐQT.

b. Hoạt động giám sát của BKS đối với Cơ quan điều hành:

- Qua giám sát kiểm tra, BKS nhận thấy Ban Giám đốc điều hành Tập đoàn đã triển khai đồng bộ các biện pháp để thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết của ĐHCĐ và Nghị quyết của HĐQT, tuy nhiên do tình hình thị trường và các dự án mới đi vào hoạt động chưa hiệu quả (nhưng đã thực hiện đúng theo kế hoạch dự án khả thi) vì vậy các chỉ tiêu chưa đạt kế hoạch Nghị

quyết ĐHCĐ đề ra, cụ thể doanh thu đạt 92,3% kế hoạch, lợi nhuận đạt 60,9%, tỷ lệ P trước thuế/vốn 5,67% tăng so năm trước 0,34%, cổ tức chia 5%.

- **Về đầu tư:** 7 dự án triển khai năm 2015 đã hoàn thành đi vào sản xuất, năm 2016 triển khai dự án Khu Liên Hiệp Sợi Dệt nhuộm Quế Sơn với quy mô 10,4 ha, tổng mức đầu tư dự kiến 1.200 tỷ đồng.
- **Về tái cơ cấu:** Năm 2016 đã thành lập 2 Tổng công ty 100% vốn Tập đoàn: Tổng Công ty Dệt May Miền Bắc, Tổng Công ty Dệt May Miền Nam và 2 Chi nhánh Sợi Nam Định và Sợi Phú Cường.

1.2. Về kiểm tra giám sát kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Kiểm tra giám sát các đơn vị 100% vốn và một số các đơn vị Tập đoàn đầu tư vốn, kết quả kiểm tra nói chung các đơn vị đều ổn định sản xuất và có hiệu quả, tuy nhiên có một số đơn vị khó khăn như Công ty TNHH MTV 8-3, Công ty CP Len Việt Nam và Công ty CP SX-XNK Dệt May.

1.3. Về Kiểm tra giám sát Báo cáo Tài chính riêng của Công ty Mẹ Tập đoàn:

Kết quả kiểm tra không có thay đổi so với Báo cáo đã kiểm toán, Báo cáo tài chính riêng đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính trước hợp nhất của Tập đoàn Dệt May Việt Nam tại ngày 31/12/2016, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ trước hợp nhất trong năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

1.4. Khuyến nghị của Ban Kiểm soát:

Đề nghị Hội đồng quản trị và Cơ quan điều hành cần tập trung nguồn lực để chỉ đạo, quản lý khai thác có hiệu quả các đơn vị mới thành lập như 2 Tổng Công ty: Tổng Công ty Dệt May Miền Bắc, Tổng Công ty Dệt May Miền Nam và các Chi nhánh được hình thành từ các dự án đầu tư hoàn thành và các đơn vị còn khó khăn nêu trên.

2. Kế hoạch hoạt động năm 2017

- Giám sát hoạt động của HĐQT, Cơ quan điều hành Tập đoàn thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ.
- Giám sát kiểm tra theo quý, năm hoạt động của Công ty Mẹ Tập đoàn, các đơn vị 100% vốn Tập đoàn và các đơn vị có vốn đầu tư của Tập đoàn đang có khó khăn.

TM. BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban Kiểm soát

(đã ký)

Nguyễn Thị Minh Hiền

Số: /TTr-HĐQT

Hà nội, ngày tháng 6 năm 2017

TỜ TRÌNH

**V/v Thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016
đã được kiểm toán của Tập đoàn Dệt may Việt nam**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn Dệt may Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2016;

Căn cứ các Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 của Tập đoàn Dệt may Việt nam đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán KPMG,

Hội đồng quản trị Tập đoàn Dệt may Việt nam kính trình Đại hội Báo cáo tài chính riêng, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã được kiểm toán của Tập đoàn Dệt may Việt nam, bao gồm:

- Báo cáo của Cơ quan Tổng giám đốc;
- Báo cáo kiểm toán độc lập số 15-02-473-a đối với Báo cáo tài chính riêng;
- Báo cáo kiểm toán độc lập số 15-02-473 đối với Báo cáo tài chính hợp nhất;
- Bảng Cân đối kế toán riêng và hợp nhất;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng và hợp nhất;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ riêng và hợp nhất;
- Thuyết minh Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất.

Một số thông tin tóm tắt về Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 đã được kiểm toán của Tập đoàn Dệt may Việt nam như sau:

I. Báo cáo tài chính riêng năm 2016

1. Bảng Cân đối kế toán

Đơn vị: Triệu đồng

| TT | Chỉ tiêu | 31/12/2016 | 01/01/2016 |
|----------|--------------------------------------|------------------|------------------|
| 1 | Tổng Tài sản | 8.393.785 | 7.047.133 |
| 1.1 | Tài sản ngắn hạn | 2.365.518 | 2.683.813 |
| | - Các khoản phải thu ngắn hạn | 708.534 | 810.738 |
| 1.2 | Tài sản dài hạn | 6.028.267 | 4.363.321 |
| | - Các khoản đầu tư tài chính dài hạn | 3.101.606 | 2.866.034 |
| 2 | Tổng Nguồn vốn | 8.393.785 | 7.047.133 |
| 2.1 | Nợ phải trả | 2.822.790 | 1.476.839 |

| TT | Chỉ tiêu | 31/12/2016 | 01/01/2016 |
|-----|----------------------|------------|------------|
| | - <i>Nợ ngắn hạn</i> | 765.530 | 731.049 |
| | - <i>Nợ dài hạn</i> | 2.057.260 | 745.791 |
| 2.2 | Vốn chủ sở hữu | 5.570.995 | 5.570.294 |
| | - <i>Vốn điều lệ</i> | 5.000.000 | 5.000.000 |

2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh:

Đơn vị: Triệu đồng

| TT | Chỉ tiêu | Năm 2016 | Năm 2015 |
|----------|--|------------------|----------------|
| 1 | Tổng doanh thu | 1.298.908 | 869.223 |
| | - <i>Doanh thu bán hàng & CCDV</i> | 765.429 | 451.679 |
| | - <i>Doanh thu hoạt động tài chính</i> | 453.172 | 410.203 |
| | - <i>Thu nhập khác</i> | 80.307 | 7.341 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 283.388 | 266.738 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 267.705 | 266.290 |

II. Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016

1. Bảng Cân đối kế toán hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

| TT | Chỉ tiêu | 31/12/2016 | 01/01/2016 Đã điều chỉnh |
|----------|--|-------------------|-----------------------------|
| 1 | Tổng Tài sản | 19.794.423 | 18.804.066 |
| 1.1 | Tài sản ngắn hạn | 9.232.273 | 9.533.187 |
| | - <i>Các khoản phải thu ngắn hạn</i> | 3.214.917 | 3.282.049 |
| | - <i>Hàng tồn kho</i> | 3.206.971 | 3.094.832 |
| 1.2 | Tài sản dài hạn | 10.562.150 | 9.270.879 |
| | - <i>Tài sản cố định</i> | 5.920.080 | 4.726.268 |
| | - <i>Các khoản đầu tư tài chính dài hạn</i> | 2.078.912 | 1.993.460 |
| 2 | Tổng Nguồn vốn | 19.794.423 | 18.804.066 |
| 2.1 | Nợ phải trả | 12.199.952 | 11.456.227 |
| | - <i>Nợ ngắn hạn</i> | 6.882.415 | 6.856.190 |
| | - <i>Nợ dài hạn</i> | 5.317.537 | 4.600.037 |
| 2.2 | Vốn chủ sở hữu | 7.594.471 | 7.347.839 |
| | - <i>Vốn điều lệ</i> | 5.000.000 | 5.000.000 |
| | - <i>Lợi ích của cổ đông không kiểm soát</i> | 1.651.984 | 1.482.599 |

2. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

| TT | Chỉ tiêu | Năm 2016 | Năm 2015 Đã điều chỉnh |
|----------|-----------------------------------|-------------------|---------------------------|
| 1 | Tổng doanh thu | 16.511.313 | 16.340.417 |
| | - Doanh thu bán hàng & CCDV | 15.461.521 | 15.183.847 |
| | - Doanh thu hoạt động tài chính | 339.153 | 442.313 |
| | - Phần lãi trong công ty liên kết | 506.863 | 498.260 |
| | - Thu nhập khác | 203.776 | 215.997 |
| 2 | Lợi nhuận trước thuế | 683.501 | 645.921 |
| 3 | Lợi nhuận sau thuế | 579.322 | 546.887 |

Các báo cáo trên đã được công bố thông tin theo quy định, đồng thời được đăng tải đầy đủ trên Website của Tập đoàn tại địa chỉ vinatex.com.vn

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Trần Quang Nghị

**TẬP ĐOÀN DỆT MAY
VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /TTr-HĐQT

Hà nội, ngày tháng 6 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v Phân phối lợi nhuận năm 2016

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn Dệt may Việt Nam

Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh năm 2016 đã được kiểm toán của Tập đoàn Dệt May Việt Nam,

Hội đồng quản trị Tập đoàn Dệt may Việt nam kính trình Đại hội phương án phân phối lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (gọi tắt là lợi nhuận sau thuế) năm 2016 của Tập đoàn Dệt may Việt nam như sau:

- Tổng lợi nhuận sau thuế: **267.704.971.894 đồng.**
- Phương án phân phối lợi nhuận:
 - Chi trả cổ tức 5% trên mệnh giá cổ phiếu (tính trên Vốn điều lệ 5.000.000.000.000 đồng): **250.000.000.000 đồng**, bằng 93,39% lợi nhuận sau thuế.
 - Trích Quỹ khen thưởng phúc lợi: **13.385.248.595 đồng**, bằng 5% lợi nhuận sau thuế.
 - Lợi nhuận để lại: **4.319.723.299 đồng**, bằng 1,61% lợi nhuận sau thuế.
- Thời gian chi trả cổ tức: Trong vòng 60 ngày kể từ ngày ban hành Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2017

Trên đây là phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2016 của Tập đoàn Dệt may Việt Nam, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Trần Quang Nghị

**TẬP ĐOÀN DỆT MAY
VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Số: /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017.

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn Dệt may Việt Nam

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH 13 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật doanh nghiệp;

Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Tập đoàn Dệt may Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 14/06/2016,

Hội đồng quản trị Tập đoàn Dệt may Việt Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Phương án lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017 của Tập đoàn như sau:

1. Danh sách công ty kiểm toán đề xuất:

- Công ty TNHH KPMG Việt Nam (Đơn vị đang thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Tập đoàn Dệt may Việt Nam)
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt nam
- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam

2. Kế hoạch triển khai:

Đề nghị Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn một trong ba công ty kiểm toán nêu trên để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2017 của Tập đoàn, đảm bảo chất lượng, hiệu quả với chi phí hợp lý và theo đúng quy định hiện hành.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Trần Quang Nghị

Số: /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2017

TỜ TRÌNH

**V/v Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017
của Tập đoàn Dệt may Việt Nam**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn Dệt may Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2016;

Căn cứ kết quả kinh doanh năm 2016,

Hội đồng quản trị Tập đoàn Dệt may Việt Nam kính trình Đại hội kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2017 của Tập đoàn Dệt may Việt Nam, cụ thể như sau:

1. Kế hoạch kinh doanh Công ty mẹ

Đơn vị: Triệu đồng

| TT | Nội dung | TH 2016 | KH 2017 | So sánh |
|----|----------------------|-----------|-----------|---------|
| 1 | Doanh thu | 1.298.908 | 1.791.532 | 137,93% |
| 2 | Chi phí | 1.015.520 | 1.445.619 | 142,35% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | 283.388 | 345.913 | 122,06% |
| 4 | Tỷ lệ cổ tức (%) | 5,00% | 6,00% | 120,00% |

2. Kế hoạch kinh doanh hợp nhất

Đơn vị: Triệu đồng

| TT | Nội dung | TH 2016 | KH 2017 | So sánh |
|----|----------------------|------------|------------|---------|
| 1 | Tổng doanh thu | 16.511.314 | 15.999.257 | 96,90% |
| 2 | Tổng chi phí | 15.827.813 | 15.250.203 | 96,35% |
| 3 | Lợi nhuận trước thuế | 683.501 | 749.054 | 109,59% |

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Trần Quang Nghị

TỜ TRÌNH

V/v: thông qua tiền lương/thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2016, phương án chi trả tiền lương/thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn Dệt May Việt Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam khóa XIII thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam;

Căn cứ Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Tập đoàn Dệt May Việt Nam năm 2016 và Kế hoạch SXKD 2017,

Hội đồng quản trị Tập đoàn Dệt May Việt Nam trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tiền lương/thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2016, phương án chi trả tiền lương/thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017 như sau:

1. Tiền lương/ thù lao Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2016

(Đơn vị tính: triệu đồng)

| Chức danh | Tiền lương/thù lao theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông | Tiền lương/thù lao thực tế chi |
|-------------------|--|---------------------------------------|
| Hội đồng quản trị | 2.808 | 2.741 |
| Ban Kiểm soát | 804 | 804 |
| Tổng cộng | 3.612 | 3.545 |

2. Phương án chi trả tiền lương/thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017

Thực hiện theo Quy chế quản lý tiền lương, tiền thưởng của Vinatex và trên cơ sở quỹ tiền lương, tiền thưởng đã được Bộ Công Thương chấp thuận.

- Đối với thành viên HĐQT (4 thành viên chuyên trách và 3 thành viên không chuyên trách):

+ Quỹ tiền lương cơ bản của thành viên chuyên trách: 2.484 triệu đồng;

+ Quỹ thù lao cơ bản của thành viên không chuyên trách: 324 triệu đồng;

+ Tổng cộng: 2.808 triệu đồng.

- Đối với thành viên Ban kiểm soát (3 thành viên chuyên trách và 2 thành viên không chuyên trách):

+ Quỹ tiền lương cơ bản của thành viên chuyên trách: 720 triệu đồng;

+ Quỹ thù lao cơ bản của thành viên không chuyên trách: 84 triệu đồng;

+ Tổng cộng: 804 Triệu đồng.

- Tiền lương kế hoạch năm 2017 của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được tăng thêm tối đa 0,8 lần theo mức lương cơ bản (căn cứ kế hoạch lợi nhuận năm 2017 và quy định của Nghị định 53/2016/NĐ-CP) và được điều chỉnh như sau:

+ Hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện bằng lợi nhuận kế hoạch thì mức tiền lương bình quân thực hiện được xác định bằng mức tiền lương bình quân kế hoạch.

+ Hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và lợi nhuận thực hiện vượt kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện vượt lợi nhuận kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện được tính thêm tối đa bằng 2%, nhưng không quá 20% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.

+ Trường hợp lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì cứ 1% lợi nhuận thực hiện giảm so với kế hoạch, mức tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty là người đại diện phần vốn nhà nước phải giảm trừ bằng 1% so với mức tiền lương bình quân kế hoạch.

- Tiền thưởng của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát năm 2017 xác định như sau:

+ Lợi nhuận thực hiện bằng hoặc cao hơn kế hoạch thì quỹ thưởng tối đa không quá 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện;

+ Lợi nhuận thực hiện thấp hơn lợi nhuận kế hoạch thì quỹ thưởng tối đa không quá 01 tháng tiền lương bình quân thực hiện.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Trần Quang Nghị

**TẬP ĐOÀN DỆT MAY
VIỆT NAM**

Số: /TTr-HĐQT

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 19 tháng 06 năm 2017

TỜ TRÌNH

V/v: Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Tập đoàn Dệt May Việt Nam

Điều lệ Tổ chức và Hoạt động hiện hành của Tập đoàn Dệt May Việt Nam “Vinatex” được xây dựng trên cơ sở các quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2014 và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Căn cứ tình hình thực tế hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam, Hội đồng quản trị Tập đoàn “HĐQT” đã rà soát, xem xét điều chỉnh một số điều khoản trong Điều lệ Tập đoàn, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông “ĐHĐCĐ”:

1. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Tổ chức và Hoạt động Tập đoàn Dệt May Việt Nam (*Bảng tổng hợp nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung Điều lệ đính kèm*).
2. Giao nhiệm vụ và ủy quyền cho Người đại diện theo pháp luật của Tập đoàn tổ chức hoàn thiện, ký ban hành Điều lệ mới, đăng ký và/hoặc gửi Điều lệ mới tới các cơ quan có thẩm quyền.
3. Thông qua Điều lệ mới của Tập đoàn Dệt May Việt Nam sau khi đã được sửa đổi, bổ sung theo mục 1 và 2 nêu trên. Điều lệ mới có hiệu lực kể từ ngày 01/07/2017 và thay thế cho Điều lệ hiện hành đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua ngày 14/06/2016.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Trần Quang Nghị

**BẢN TỔNG HỢP NỘI DUNG ĐỀ SUẤT SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
ĐIỀU LỆ TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM**
(Kèm theo Tờ trình số /TTr-HĐQT ngày tháng 06 năm 2017)

| STT | Điều lệ hiện hành | Đề xuất sửa đổi | Lý do |
|-----|--|--|---|
| 1 | PHẦN MỞ ĐẦU | Bổ sung đoạn sau đây: Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam là cơ sở pháp lý cho toàn bộ hoạt động của Tập đoàn theo loại hình công ty cổ phần phù hợp với Luật DN. Điều lệ này và các nghị quyết của ĐHĐCĐ, các nghị quyết của HĐQT và các quyết định khác do Tập đoàn ban hành nếu đã được thông qua phù hợp với quy định của pháp luật sẽ là những quy tắc và quy định ràng buộc để tiến hành hoạt động kinh doanh của Tập đoàn. | Để khẳng định rõ giá trị pháp lý và tính ràng buộc của Điều lệ của Tập đoàn, các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT và các quyết định khác của Tập đoàn trong các hoạt động của Tập đoàn. |
| 2 | Điều 20. Điều kiện để nghị quyết được thông qua | Sửa tên Điều 20: “Điều 20. Hình thức thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ và điều kiện để nghị quyết được thông qua” Bổ sung khoản 1: “1. ĐHĐCĐ thông qua các quyết định thuộc thẩm quyền bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.” | Sửa tên để phù hợp với nội dung chính của Điều khoản. Bổ sung quy định về các hình thức thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ phù hợp với khoản 1 Điều 143 Luật DN. |
| 3 | Điều 23. Phê chuẩn các nghị quyết thông qua hình thức lấy ý kiến bằng văn bản | Sửa tên Điều 23: “Điều 23. Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua nghị quyết của ĐHĐCĐ” | Sửa tên để phù hợp với nội dung chính của Điều khoản. |

| STT | Điều lệ hiện hành | Đề xuất sửa đổi | Lý do |
|----------|--|---|--|
| | <p>3. Các nghị quyết có thể được các Cổ đông đại diện cho ít nhất năm mươi một (51)% tổng số phiếu có quyền biểu quyết thông qua bằng văn bản theo các thủ tục quy định tại Điều này.</p> | <p>Bỏ khoản 3:</p> | <p>Trùng lặp nội dung với khoản 4 Điều 20 của Điều lệ.</p> |
| <p>4</p> | <p>Điều 26. Quyền hạn và nhiệm vụ của HĐQT</p> <p>2. HĐQT có trách nhiệm giám sát TGD và Người quản lý khác thuộc thẩm quyền của mình theo cơ chế được đề cập trong <u>Quy chế quản trị nội bộ</u>.</p> | <p>Thay thế cụm từ: “Quy chế quản trị nội bộ”</p> <p>Bằng cụm từ: “các quy chế được HĐQT ban hành theo thẩm quyền”.</p> <p>Và cập nhật lại tại các Điều khoản liên quan</p> | <p>Sửa đổi để mở rộng phạm vi các quy chế có thể quy định về trách nhiệm giám sát của HĐQT đối với TGD và Người quản lý khác của Tập đoàn.</p> |
| <p>5</p> | <p>Điều 28. Cuộc họp của HĐQT</p> | <p>Sửa tên Điều 28: “Điều 28. Các hình thức thông qua quyết định của HĐQT”</p> <p>Bổ sung khoản 1:</p> <p>1. HĐQT thông qua quyết định bằng biểu quyết tại cuộc họp, lấy ý kiến bằng văn bản hoặc hình thức khác theo quy định tại Điều này. Mỗi thành viên HĐQT có một phiếu biểu quyết.”</p> <p>Bổ sung khoản 4:</p> <p>“4. Thông qua quyết định của HĐQT bằng hình thức khác:</p> <p>Các quyết định của HĐQT có thể được thông qua bằng hình thức các thành viên HĐQT ký xác nhận vào Tờ trình của HĐQT, trình HĐQT. Ý kiến của từng thành viên HĐQT có thể được thành viên đó ghi bằng tay bên cạnh chữ ký và có giá trị ràng buộc đối với thành viên đó. Các quyết định của HĐQT được thông qua bằng hình thức quy định tại Khoản này có hiệu lực và</p> | <p>Bổ sung quy định về các hình thức thông qua quyết định của HĐQT phù hợp với khoản 3 Điều 149 của Luật DN.</p> |

| STT | Điều lệ hiện hành | Đề xuất sửa đổi | Lý do |
|-----|--|---|--|
| | <p>6. Số thành viên tham dự tối thiểu:</p> <p>“...Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại Điều này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn <u>mười lăm (15) ngày</u>, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất...”</p> | <p>giá trị pháp lý như được thông qua bằng hình thức biểu quyết tại cuộc họp hoặc lấy ý kiến bằng văn bản.”</p> <p><i>Theo đó, biên soạn lại để mục các khoản, điểm.</i></p> <p>6. Số thành viên tham dự tối thiểu:</p> <p>“...Trường hợp cuộc họp được triệu tập theo quy định tại Điều này không đủ số thành viên dự họp theo quy định thì được triệu tập lần thứ hai trong thời hạn <u>bảy (07) ngày</u>, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất...”</p> | <p>Điều chỉnh thời hạn triệu tập cho phù hợp với quy định tại Khoản 8 Điều 153 Luật doanh nghiệp</p> |
| | <p>14. Các tiểu ban của Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị có thể thành lập và ủy quyền hành động và quyết định cho các tiểu ban trực thuộc. Thành viên của tiểu ban bao gồm một hoặc nhiều thành viên của Hội đồng quản trị và một hoặc nhiều người khác bên ngoài theo quyết định của Hội đồng quản trị. Trong quá trình thực hiện quyền hạn được ủy thác, các tiểu ban phải tuân thủ các quy định mà Hội đồng quản trị đề ra tùy từng thời điểm. Những quy định này có thể điều chỉnh hoặc cho phép kết nạp thêm những người không phải là thành viên Hội đồng quản trị vào các tiểu ban nêu trên và cho phép người đó được quyền biểu quyết với tư cách thành viên của tiểu ban nhưng:</p> <p>a) phải đảm bảo số lượng thành viên bên ngoài ít hơn một nửa</p> | <p>Chuyển sang thành khoản 13 của Điều 26. Quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị .</p> | <p>Sắp xếp lại để phù hợp hơn về nội dung của Điều khoản.</p> |

| STT | Điều lệ hiện hành | Đề xuất sửa đổi | Lý do |
|-----|---|--|--|
| | <p>(1/2) tổng số thành viên của tiêu ban; và</p> <p>b) nghị quyết của tiêu ban đó sẽ không có hiệu lực nếu đa số thành viên có mặt tại cuộc họp thông qua nghị quyết đó không phải là thành viên Hội đồng quản trị.</p> | | |
| 6 | <p>Điều 42. Báo cáo tài chính hàng năm, sáu tháng và hàng quý</p> <p>1. VINATEX sẽ phải chuẩn bị một bản báo cáo tài chính hàng năm (bao gồm báo cáo của VINATEX và báo cáo tài chính hợp nhất) theo quy định của Pháp luật cũng như các quy định của UBCKNN và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 45 Điều lệ này, <u>và trong thời hạn chín mươi (90) ngày kể từ khi kết thúc mỗi năm tài chính</u>, phải nộp báo cáo tài chính hàng năm đã được ĐHCĐ thông qua cho Cơ quan thuế có thẩm quyền, UBCKNN, Sở Giao dịch Chứng khoán và Cơ quan đăng ký kinh doanh.</p> | <p>Sửa đổi như sau:</p> <p>1. VINATEX sẽ phải chuẩn bị một bản báo cáo tài chính hàng năm (bao gồm báo cáo của VINATEX và báo cáo tài chính hợp nhất) theo quy định của Pháp luật cũng như các quy định của UBCKNN và báo cáo phải được kiểm toán theo quy định tại Điều 45 Điều lệ này. VINATEX sẽ phải nộp báo cáo tài chính hàng năm đã được ĐHCĐ thông qua cho Cơ quan thuế có thẩm quyền, UBCKNN, Sở Giao dịch Chứng khoán. Cơ quan đăng ký kinh doanh và các cơ quan có thẩm quyền khác theo quy định của pháp luật.</p> | <p>Phù hợp quy định về thời gian tổ chức ĐHCĐ của Luật doanh nghiệp, thời hạn gửi và công bố thông tin theo quy định của các luật chuyên ngành, cũng như thực tế đại hội tại Vinatex.</p> |
| 7 | <p>Điều 52. Quan hệ với các Công ty con là Công ty TNHH một thành viên</p> <p>3. Các quyền của VINATEX:</p> <p>b) Quyết định chiến lược phát triển, kế hoạch kinh doanh hàng năm và ngành nghề kinh doanh;</p> | <p>Sửa đổi, bổ sung như sau:</p> <p>3. Các quyền của VINATEX:</p> <p>b) Quyết định chiến lược phát triển và ngành nghề kinh doanh. Riêng kế hoạch kinh doanh năm sẽ do Tổng Giám đốc VINATEX quyết định.</p> | <p>Tạo chủ động trong điều hành sản xuất kinh doanh, huy động mức đóng góp của các đơn vị thành viên vào kết quả của Công ty mẹ Tập đoàn trên cơ sở kế hoạch Công ty mẹ Tập đoàn đã được HĐQT phê duyệt.</p> <p>Phù hợp với quy định về quyền hạn của HĐQT tại Điều 26 của Điều lệ Tập đoàn.</p> |

| STT | Điều lệ hiện hành | Đề xuất sửa đổi | Lý do |
|-----|-------------------------------|---|---|
| 8 | Điều 62. Ngày hiệu lực | <p>Bổ sung thông tin của các điều lệ cũ đã được ĐHĐCĐ thông qua tại khoản 3:</p> <p>3. Điều lệ này là duy nhất và chính thức của VINATEX. Điều lệ này thay thế:</p> <p>a) Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam được ĐHĐCĐ thông qua vào ngày 08/01/2015;</p> <p>b) Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam được ĐHĐCĐ thông qua vào ngày 14/06/2016.</p> | Để thuận tiện khi muốn tra cứu các điều lệ cũ của Tập đoàn. |

Hà nội, ngày tháng năm 2017

**QUY CHẾ BẦU CỬ THAY THẾ THÀNH VIÊN HĐQT/BKS
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tập đoàn Dệt May Việt Nam đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 14/06/2016;

Việc bầu cử thay thế thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT)/ thành viên Ban kiểm soát (BKS) tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 Tập đoàn Dệt May Việt Nam được tiến hành theo những quy định sau đây:

I. Chủ tịch đoàn tại Đại hội có trách nhiệm chủ trì việc bầu cử, cụ thể:

- Giới thiệu danh sách đề cử, ứng cử vào HĐQT/BKS.
- Giám sát việc bỏ phiếu.
- Giải quyết các khiếu nại về cuộc bầu cử (nếu có).

II. Nguyên tắc bầu cử

- Đúng luật, đúng điều lệ và bỏ phiếu kín.
- Ban kiểm phiếu do Đoàn chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách ứng cử, đề cử vào HĐQT/BKS.

III. Nguyên tắc đề cử, ứng cử

Cổ đông hoặc nhóm Cổ đông sở hữu từ (10)% tổng số cổ phần phổ thông trở lên trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có các quyền đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Tập đoàn.

IV. Phương thức bầu cử

- Thực hiện theo nguyên tắc bầu dồn phiếu. Theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu hoặc đại diện nhân với số thành viên được bầu của HĐQT/BKS.
- Mỗi cổ đông được cấp một phiếu bầu thành viên HĐQT/BKS. Việc bầu cử được thực hiện bằng việc ghi số phiếu bầu vào ô chọn cho người mà mình tin nhiệm sao cho tổng số phiếu bầu không được vượt quá tổng số phiếu bầu của cổ đông.
- Phiếu bầu cử sẽ được bỏ vào thùng phiếu đã được niêm phong trước khi tiến hành kiểm phiếu.
- Phiếu bầu cử hợp lệ:

- Là phiếu bầu do Ban kiểm phiếu phát ra, có đóng dấu treo Tập đoàn. Phiếu bầu HĐQT có màu xanh/ phiếu bầu BKS có màu vàng và không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu bầu.
 - Bầu đủ hoặc ít hơn số thành viên HĐQT/BKS đã được Đại hội thông qua và bầu cho những người có tên trong danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua.
 - Phiếu bầu có gạch xóa tên do nhầm lẫn thì người bầu phải ký tên vào chỗ xóa hoặc báo cáo Ban kiểm phiếu xin đổi lại phiếu bầu.
- Phiếu bầu không hợp lệ:
- Phiếu bầu không phải của Ban kiểm phiếu phát hành.
 - Phiếu có tẩy, sửa chữa nội dung mà không có chữ ký của cổ đông.
 - Khi bầu quá số thành viên HĐQT/BKS quy định hoặc bầu cho người ngoài danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua.
 - Tổng số phiếu bầu cho các thành viên lớn hơn tổng số phiếu bầu của cổ đông đó được quyền bầu.
- Ban kiểm phiếu phải bảo đảm tính trung thực của việc bầu cử và kiểm phiếu phải bảo đảm bí mật; nếu sai phạm Ban kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu, công bố trước Đại hội đồng cổ đông, sau đó phải niêm phong các phiếu Bầu cử. Đóng các dữ liệu liên quan đến Bầu cử trên máy vi tính và chỉ được mở khi có quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

V. Nguyên tắc trúng cử

- Thành viên HĐQT/BKS trúng cử được chọn từ người có số phiếu cao đến người có số phiếu thấp cho đủ số thành viên Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát. Tuy nhiên tỷ lệ này phải đạt tối thiểu 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.
- Trường hợp có những ứng viên đạt được số phiếu biểu quyết ngang nhau thì tổ chức bầu lại giữa các ứng cử viên này để chọn.
- Mọi khiếu nại về kết quả bầu cử chỉ được xem xét ngay tại Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp có bất đồng về thủ tục Bầu cử hoặc kết quả Bầu cử, Ban kiểm phiếu sẽ kiểm tra lại và xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông quyết định.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

(đã ký)

Trần Quang Nghị

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2017.

GIẤY ĐĂNG KÝ THAM DỰ HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2017
TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM

Kính gửi: Tập đoàn Dệt May Việt Nam

Tên cá nhân/ Tổ chức:
CMTND/CCCD/ Hộ chiếu/CNĐKKD/ĐKDN số: cấp
ngày.....
tại.....
Địa chỉ:
Điện thoại:.....Fax:.....
Số cổ phần hiện đang sở hữu: cổ phần.
Bằng chữ:
Xác nhận tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Tập đoàn
Dệt May Việt Nam vào ngày 29/ 06/2017.
Trân trọng./.

CỔ ĐÔNG
*(Ký xác nhận/đóng dấu
và ghi rõ họ tên cá nhân/tổ chức)*

Ghi chú:

Đề công tác tổ chức được chu đáo và tiết kiệm, Quý cổ đông xin vui lòng gửi Xác nhận đăng ký tham dự (theo mẫu) hoặc Giấy ủy quyền (theo mẫu) **trước 12h00 ngày 27/6/2017** bằng hình thức gửi trực tiếp/ fax/ điện thoại/ email về địa chỉ:

Ban Quản lý nguồn vốn - Tập đoàn Dệt May Việt Nam

Địa chỉ : 41A Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

ĐT: 024 39386295 - Fax: 024 38262269 – Email: qhcd@vinatex.com.vn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

V/v: Tham dự họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2017 của Tập đoàn Dệt May Việt Nam
(Mẫu dành cho cá nhân)

Kính gửi: TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM (“VINATEX”)

Hôm nay, ngày/...../2017, tại

Tôi tên là:.....

Số CMND/ Thẻ căn cước công dân (“CCCD”)/ Hộ chiếu/ Số đăng ký sở hữu:
..... ngày cấp nơi cấp:

Địa chỉ:

Hiện tôi đang sở hữu: (bằng chữ:))

cổ phần tại Quý Tập đoàn. Tôi làm giấy này ủy quyền cho:

Ông (Bà):

Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: cấp ngày tại

Địa chỉ:

Ông (Bà) là người đại diện cổ phần của tôi, thay mặt tôi tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Quý Tập đoàn tổ chức vào ngày 29/06/2017 để thực hiện quyền và nghĩa vụ của cổ đông với số cổ phần được ủy quyền theo quy định của Pháp luật.

Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Tập đoàn Dệt May Việt Nam.

..... Ngày tháng năm 2017.

Người nhận ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên)

Người ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên)

Khi tham dự ĐHĐCĐ, Người nhận ủy quyền phải:

- Cung cấp bản chính Giấy ủy quyền này;
- Cung cấp bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu của Người nhận ủy quyền và Người ủy quyền;
- Xuất trình bản gốc CMND/CCCD/Hộ chiếu của Bên được ủy quyền để thực hiện thủ tục đăng ký tham dự.

Ghi chú: Để công tác tổ chức được chu đáo, Quý cổ đông vui lòng Fax/email hoặc gửi bản chính Giấy ủy quyền trước 12h00 ngày 27/06/2017, theo địa chỉ sau:

Ban Quản lý Nguồn vốn - Tập đoàn Dệt May Việt Nam

Địa chỉ: Số 41A Lý Thái Tổ, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội

Điện thoại: 024 39386295

Fax: 024 38262269

Email: qhcd@vinatex.com.vn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY ỦY QUYỀN

V/v: Tham dự họp Đại Hội Đồng Cổ Đông thường niên năm 2017 của Tập đoàn Dệt May Việt Nam
(Mẫu dành cho cổ đông pháp nhân hoặc nhóm cá nhân)

Kính gửi: TẬP ĐOÀN DỆT MAY VIỆT NAM (“VINATEX”)

Hôm nay, ngày/...../2017, tại, chúng tôi là những cổ đông sở hữu: (bằng chữ:)
cổ phần, chiếm:% cổ phần có quyền biểu quyết của Tập đoàn Dệt May Việt Nam có tên trong Danh sách được gửi kèm giấy ủy quyền này, cùng nhất trí ủy quyền cho:
Ông (Bà):
Số CMND/CCCD/Hộ chiếu: cấp ngày tại
Địa chỉ:

Ông (Bà) được quyền thay mặt tôi tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Quý Tập đoàn tổ chức vào ngày 29/06/2017 để thực hiện quyền và nghĩa vụ của cổ đông với số cổ phần được ủy quyền theo quy định của Pháp luật. Giấy ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông năm 2017 của Tập đoàn Dệt May Việt Nam.

Chúng tôi xin cam kết mọi thông tin được kê khai trong danh sách được gửi kèm Giấy ủy quyền này là đúng sự thật, nếu sai chúng tôi xin hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Đại hội và Pháp luật về việc ủy quyền này

..... Ngày tháng năm 2017

Người nhận ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Đại diện pháp nhân/ nhóm cổ đông ủy quyền
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Khi tham dự ĐHĐCĐ, Người nhận ủy quyền phải:

- Cung cấp bản chính Giấy ủy quyền này;
- Cung cấp bản sao CMND/CCCD/Hộ chiếu của Người nhận ủy quyền và Người ủy quyền;
- Xuất trình bản gốc CMND/CCCD/Hộ chiếu của Bên được ủy quyền để thực hiện thủ tục đăng ký tham dự.

Ghi chú: Để công tác tổ chức được chu đáo và tiết kiệm, Quý cổ đông vui lòng Fax/email hoặc gửi bản chính Giấy ủy quyền trước 12h00 ngày 27/06/2017, theo địa chỉ sau:

Ban Quản lý Nguồn vốn - Tập đoàn Dệt May Việt Nam
Địa chỉ: Số 41A Lý Thái Tổ, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội
Điện thoại: 024 39386295 Fax: 024 38262269 Email: qhcd@vinatex.com.vn

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG ỦY QUYỀN THEO NHÓM THAM DỰ ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG
 (Ủy quyền cho Ông/Bà:)

| STT | Họ tên | Số CMND/ĐKKD | Địa chỉ thường trú | Số cổ phần sở hữu | Ký tên |
|-----|------------------|-----------------|--------------------|-------------------------|--------|
| 1 | | | | | |
| 2 | | | | | |
| 3 | | | | | |
| 4 | | | | | |
| 5 | | | | | |
| 6 | | | | | |
| 7 | | | | | |
| 8 | | | | | |
| 9 | | | | | |
| 10 | | | | | |
| 11 | | | | | |
| 12 | | | | | |
| 13 | | | | | |
| 14 | | | | | |
| 15 | | | | | |
| 16 | | | | | |
| 17 | | | | | |
| 18 | | | | | |
| 19 | | | | | |
| 20 | | | | | |
| 21 | | | | | |
| 22 | | | | | |
| 23 | | | | | |
| 24 | | | | | |
| 25 | | | | | |
| | | | | | |
| | Tổng cộng | | | | |